

Số: 81/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2021/TLST- HNGĐ ngày 04/01/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1993
HKTT và nơi ở: Thôn T B, xã L, huyện K, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vương Văn H, sinh năm 1993
HKTT: Thôn T B, xã L, huyện K, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hải Y - Sinh năm 1993 và anh Vương Văn H - Sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Y và anh H có 1 con chung là cháu Vương Quốc W sinh ngày 14/8/2016. Khi ly hôn, chị Y được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu W đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Anh H tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cho chung cho chị Y 2.000.000đồng/1 tháng kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu W trưởng thành 18 tuổi hay đến khi có yêu cầu mới.

Anh H có quyền đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H. Chị Y đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0005764 ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện K, nay chuyển 300.000 đồng thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, (Số 04 ngày 18/01/2016).

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam